

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình, làm rõ các ý kiến thảo luận của các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các Ban Hội đồng nhân dân huyện về các nội dung Ủy ban nhân dân huyện trình Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, Kỳ họp thứ 9.

Trên cơ sở các ý kiến qua thẩm tra các nội dung do Ủy ban nhân dân huyện trình tại kỳ họp thứ 9 và ý kiến qua thảo luận của các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tiếp thu, giải trình như sau:

**I. Đối với Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025**

### 1. Về lĩnh vực kinh tế

**1.1. Ban Kinh tế - xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo bổ sung, làm rõ tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nội dung trong Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp hiện nay; đánh giá hiệu quả thực hiện Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất, tỷ lệ cây sống; hiệu quả thực hiện các mô hình, dự án trồng trọt, chăn nuôi được hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn huy động khác (như dự án chăn nuôi bò, trồng mía, dứa, mắc ca...); thực hiện chỉnh trang đô thị, xây dựng tuyến phố văn minh...

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Về tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nội dung trong Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp:

+ Mục tiêu có từ 70 đến 80% diện tích đất sản xuất nông nghiệp được áp dụng khoa học kỹ thuật: Đến nay, hầu hết các diện tích nông nghiệp trên địa bàn huyện đều sử dụng giống mới có năng suất, chất lượng, sức chống chịu tốt với sâu bệnh hại vào sản xuất; việc đầu tư thâm canh được áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật như: sử dụng các biện pháp tưới tiết kiệm nước, sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Kết quả thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu có khoảng 30% diện tích các loại cây chủ lực (cao su, cà phê, sắn) có liên kết sản xuất, chế biến, bao tiêu sản phẩm: Hiện nay, hầu hết diện tích cây chủ lực chưa có liên kết bao tiêu sản phẩm (trừ một số ít diện tích cây cà phê khoảng 62ha/3030 ha có liên kết sản xuất, chế biến, bao tiêu sản phẩm). Lý do một phần người dân không tham gia liên kết vì đầu ra thuận lợi; riêng đối

với cây cao sau và cây sắn không có đơn vị thực hiện liên kết bao tiêu sản phẩm. Kết quả thực hiện không đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu kêu gọi đầu tư xây dựng được ít nhất 01 khu sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Trong quá trình xây dựng Đề án đã định hướng thu hồi diện tích đất trồng cao su hết chu kỳ khai thác trên địa bàn 02 xã Tân Cảnh và Pô Kô của Công ty TNHH MTV cao su Kom Tum để kêu gọi đầu tư xây dựng Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện việc thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Kon Tum gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Kết quả thực hiện không đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu mỗi xã, thị trấn xây dựng ít nhất 01 cánh đồng lớn theo tiêu chí của Ủy ban nhân dân tỉnh: 09/09 xã, thị trấn xây dựng, hình thành cánh đồng lớn đạt tiêu chí quy định của tỉnh<sup>1</sup>, trong đó có 02 xã Kon Đào và Đăk Trăm đã công nhận cánh đồng lớn trên địa bàn quản lý. Kết quả thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu bước đầu hình thành ít nhất 01 vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Đến cuối năm 2024 đã có 01 vùng chăn nuôi lợn nái với quy mô nuôi thường xuyên 2.400 con/1 năm (*quy mô quy định tối thiểu 2.000 con/năm*) được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp giấy chứng nhận số 62/001/ĐKCN, ngày 27/5/2024 cho Trang trại chăn nuôi công nghệ cao Đăk Rơ Nga - Công ty TNHH Ba Farm. Kết quả thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu ổn định diện tích sản xuất lúa nước 02 vụ; phát triển cây trồng có hiệu quả kinh tế cao như: Cây Mắc ca 500 ha; cây ăn quả (*Sầu riêng, Mít, Chanh dây, cam, quýt, bưởi...*) 800 ha; cây dược liệu 700 ha; trồng rừng sản xuất khoảng 1.000 ha: Kết quả thực hiện ổn định diện tích lúa 02 vụ 557 ha, phát triển cây mắc ca, cây ăn quả, trồng rừng vượt mục tiêu Đề án<sup>2</sup>; cây dược liệu ước thực hiện hoàn thành mục tiêu Đề án trong năm 2025.

+ Mục tiêu có ít nhất 04 trang trại nuôi cá lồng trên lòng hồ thủy lợi, thủy điện (*mỗi trang trại có ít nhất 04 lồng nuôi với diện tích bình quân đạt 36m<sup>2</sup>/01 lồng*): Tính đến nay trên địa bàn huyện có 32 lồng nuôi cá, diện tích bình quân mỗi lồng 36m<sup>2</sup>. Thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu chăn nuôi có áp dụng khoa học kỹ thuật, liên kết theo chuỗi; có ít nhất từ 03 đến 05 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung, cơ bản đạt quy mô lớn: Hiện nay trên địa bàn huyện có 03 trang trại<sup>3</sup> chăn nuôi quy mô lớn. Thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

---

<sup>1</sup> 100% xã, thị trấn có cánh đồng đạt tiêu chí quy định của UBND tỉnh Kon Tum. Trong đó, có 04 cánh đồng sản xuất nông nghiệp được chứng nhận Hữu cơ, GAP: 01 cánh đồng mắc ca đạt tiêu chuẩn Hữu cơ, 03 cánh đồng lớn cà phê với đạt tiêu chuẩn VietGAP (02 cánh đồng tại xã Diên Bình. 01 cánh đồng tại xã Tân Cảnh); 01 cánh đồng sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGAP.

<sup>2</sup> cây ăn quả các loại 1.226 ha (tăng 896 ha so với năm 2020), mắc ca 1.091 ha (tăng 1.020 ha so với năm 2020)

+ Mục tiêu củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có: Hiện nay trên địa bàn huyện có 30 hợp tác xã, tăng 15 hợp tác xã so với năm 2020. Trong đó có nhiều hợp tác xã hoạt động có hiệu quả như: Hợp tác xã Mắc ca Nhân Hòa, Hợp tác xã Đức Dung, Hợp tác Nông nghiệp dịch vụ Minh quân, Hợp tác xã ông tiến Food, HTX Phước An Bình, HTX NNDV và TM Rạng Đông...Kết quả thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

+ Mục tiêu có trên 40% diện tích vườn tạp của các hộ gia đình ở 08 xã được cải tạo, chỉnh trang để trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao: Đến nay Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã vận động các hộ dân 1.578 hộ dân ở các thôn/khối vùng đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện cải tạo vườn tạp với diện tích 173,05 ha, chiếm 38% diện tích vườn tạp. Ước thực hiện đến cuối năm 2024 có trên 40% diện tích vườn tạp được cải tạo. Thực hiện đạt mục tiêu Đề án.

- *Hiệu quả thực hiện các mô hình, dự án trồng trọt, chăn nuôi được hỗ trợ đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn huy động khác (như dự án chăn nuôi bò, trồng mía, dứa, mắc ca...).*

+ Các dự án liên kết chuỗi sản phẩm mắc ca: Triển khai thực hiện từ năm 2021 đến nay với lũy kế diện tích liên kết **767 ha**. 100% diện tích, sản phẩm sau khi thu hoạch đều có liên kết, bao tiêu sản phẩm. Đến nay chưa có cơ sở đánh giá hiệu quả kinh tế mô hình vì cây trồng chưa có sản phẩm thu hoạch (*theo quy trình kỹ thuật thì cây mắc ca đến năm thứ 5 mới bắt đầu cho thu hoạch bói và năng suất giữa các năm đầu ở thời kỳ kinh doanh có chênh lệch lớn*). Tuy nhiên, đối với diện tích mắc ca do người dân tự trồng trước đây hiện nay đang cho thu hoạch thì cây mắc ca là cây mang lại hiệu quả kinh tế.

+ Mô hình trồng mía đường: Công ty Cổ phần đường Kon Tum và Ủy ban nhân dân huyện có nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây mía đường. Qua đánh giá mô hình phù hợp, có hiệu quả kinh tế (*lợi nhuận bình quân trên 35 triệu đồng/ha/năm*).

+ Cây Dứa của Mô hình liên kết chuỗi sản phẩm Dứa với công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu Rau quả DOVECO Gia Lai: Qua theo dõi thu hoạch trong năm 2023 và 2024 thì có một số mô hình tại xã Đăk Trăm, Tân Cảnh đem lại hiệu quả kinh tế (*thu nhập trên 50 triệu đồng/1ha/năm*). Tuy nhiên, vẫn có một số mô hình tại xã Pô Kô và thị trấn Đăk Tô không hiệu quả, nguyên nhân chính do công tác đầu tư, chăm sóc chưa đảm bảo quy trình kỹ thuật.

+ Cây dược liệu: Qua theo dõi thu nhập trong năm 2024 thì một số hộ dân trồng dược liệu (*cây nghệ*) tại xã Đăk Trăm có lợi nhuận khoảng 100 triệu đồng/1ha. Tuy nhiên, một số hộ năng suất không đạt, nguyên nhân chính các hộ

---

<sup>3</sup> Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao của Công ty TNHH BA FARM tại thôn Đăk Mạnh 2, xã Đăk Rơ Nga có quy mô 2400 nái; Trang trại chăn nuôi Lê Thị Huyền - thôn 6 xã Kon Đào quy mô nuôi 2.000 heo thịt. Trang trại chăn nuôi công nghệ khép kín của Công ty TNHH Ba Fam Ngọc Tụ- thôn Đăk Mạnh 2, quy mô 19.000 con lợn thương phẩm đã đưa vào hoạt động sản xuất.

dân đầu tư, chăm sóc chưa đảm bảo quy trình kỹ thuật (*trồng không lên luống, củ khó phát triển*).

- *Thực hiện chỉnh trang đô thị, xây dựng tuyến phố văn minh:*

Trong năm 2024, trên địa bàn thị trấn Đắk Tô chỉnh trang được 1,58 km vỉa hè của 03 tuyến đường (*vượt chỉ tiêu đề ra là 1,0km*) với tổng kinh phí 5,978 tỷ đồng<sup>4</sup>. Ước thực hiện đến cuối năm 2024, trên địa bàn thị trấn có 01 tuyến đường được công nhận là tuyến phố văn minh là đường Hùng Vương hoặc đường 24/4.

**1.2. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Kết quả, số liệu thực hiện các cuộc tuần tra, truy quét việc vi phạm Luật lâm nghiệp trong năm 2024; các sai phạm được phát hiện (*nếu có*).

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện tổ chức tuần tra, truy quét được 126 đợt, với 690 lượt người tham gia. Trong năm 2024, trên địa bàn huyện không phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; trên địa bàn huyện không còn điểm nóng về vi phạm Luật Lâm nghiệp.

**1.3. Đại biểu có ý kiến:** Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024 chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra<sup>5</sup>, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ nguyên nhân vì sao chưa đạt kế hoạch? Trách nhiệm của các đơn vị, địa phương có liên quan? Giải pháp thực hiện hiệu quả trong năm 2025.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- *Nguyên nhân chỉ tiêu cây mía, đàn trâu, trồng rừng không đạt:*

+ Đối với đàn trâu: Trong những năm qua việc chăn nuôi trâu không có lãi do giá cả thấp, đồng cỏ chăn nuôi ngày càng thu hẹp, nông dân không sử dụng trâu để làm sức kéo mà chuyển sang cơ giới hóa do đó việc phát triển đàn trâu không đạt kế hoạch.

+ Đối với cây mía: Mặc dù trong thời gian qua Công ty Cổ phần đường Kon Tum và Ủy ban nhân dân huyện có nhiều chính sách ưu đãi để phát triển vùng nguyên liệu mía đường; tuy nhiên do nông dân chưa mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, một số diện tích có tiềm năng phát triển mía đường nhưng còn khó khăn về đường giao thông, nên việc phát triển vùng nguyên liệu gặp không ít khó khăn dẫn đến thực hiện chỉ tiêu cây mía không đạt.

---

<sup>4</sup> **Cụ thể:** Sửa chữa, nâng cấp, chỉnh trang vỉa hè đường Hùng Vương (đoạn từ đường Bru Điện đến hết cổng Hồ Sen): có chiều dài xây dựng L= 963,49m (bên trái 466,25m, bên phải 497,24m) với tổng mức đầu tư là 3,3 tỷ đồng; Sửa chữa, nâng cấp, chỉnh trang vỉa hè đường Chiến Thắng (đoạn từ đường Hùng Vương đến hết khu dân cư): có chiều dài xây dựng L=357,00 m, với tổng mức đầu tư là 1,56 tỷ đồng; Sửa chữa, nâng cấp, chỉnh trang vỉa hè đường 24/4 (đoạn từ đường Lê Duẩn đến hết khu dân cư): có chiều dài xây dựng L=260,00 m, với tổng mức đầu tư là 1,180 tỷ đồng

<sup>5</sup> Diện tích cây mía, Đàn trâu, Giáo dục (tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia), mức Giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm, Tỷ lệ không đạt đối với danh hiệu thôn, làng, tổ dân phố văn hoá trên địa bàn huyện; Dự án trồng rừng sản xuất tập trung huyện năm 2024 đến nay chỉ thực hiện được 140ha/390ha, đạt 36% kế hoạch.

+ Về chỉ tiêu trồng rừng: Năm 2024 thực hiện chỉ tiêu trồng rừng được 140ha/390ha, đạt 36% kế hoạch. Nguyên nhân không đạt là do công tác tuyên truyền, vận động người dân đang sản xuất nông nghiệp trên đất quy hoạch lâm nghiệp của Ủy ban nhân dân các xã còn hạn chế, mặt khác chính sách hỗ trợ trồng rừng còn thấp (10 triệu đồng/ha) nên làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ tiêu trồng rừng sản xuất.

\* **Giải pháp thực hiện trong năm 2025:** Tiếp tục chỉ đạo rà soát, khoanh vùng ưu tiên cần tập trung chỉ đạo chuyên đổi cơ cấu cây trồng để phát triển vùng nguyên liệu mía trên địa bàn đảm bảo chỉ tiêu tình giao. Phối hợp chặt chẽ với Công ty Cổ phần đường Kơ Tum trong việc triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu để người dân biết và mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Chỉ đạo các địa phương, đặc biệt là các địa phương có diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp lớn (Đăk Trăm, Văn Lem) phối hợp với mặt trận, các đoàn thể cùng cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia trồng rừng sản xuất.

- *Nguyên nhân tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia chưa đạt:* Hiện tại còn một số đơn vị trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia nhưng đã quá thời hạn 5 năm chưa được công nhận lại theo đúng lộ trình đã đăng ký. Còn nợ một số tiêu chí, chủ yếu thuộc các tiêu chuẩn:

(1) **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường:** Một số đơn vị trường chưa đủ số lượng cán bộ quản lý theo quy định (Trường TH Nguyễn Bá Ngọc thiếu Phó hiệu trưởng, TH xã Ngok Tụ, TH xã Đăk Rơ Nga thiếu Hiệu trưởng,...). Nguyên nhân là do công tác tham mưu, đề xuất, triển khai quy trình bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí viên chức quản lý ở một số trường học còn chậm.

(2) **Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học:** Đa số các trường học trên địa bàn được thành lập khá lâu (có trường thành lập trên 30 năm) nên **chuẩn** cơ sở vật chất như diện tích phòng học so với các tiêu chuẩn của Thông tư mới hiện nay là không đạt; nguồn lực hàng năm để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chưa đáp ứng yêu cầu dẫn đến cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của một số trường còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu phòng bộ môn, phòng chức năng, thư viện, nhà hiệu bộ; các thiết bị dạy học, đặc biệt là thiết bị dạy học Ngoại ngữ, Tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong nhiều trường được trang bị lâu, hiện xuống cấp nên khó khăn trong việc đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

\* **Giải pháp triển khai năm 2025:** Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục xem xét quyết định bổ nhiệm, luân chuyển viên chức quản lý cho các đơn vị trường còn thiếu nhằm đảm bảo cho công tác quản lý và vị trí việc làm theo quy định; tiếp tục rà soát hiện trạng các trường học trên địa bàn, xác định lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đối với từng đơn vị, trên cơ sở đó tham mưu lãnh đạo xem xét đưa ra khỏi lộ trình hoặc bổ sung vào lộ trình các đơn vị trường nhằm đạt mục tiêu đề ra, tăng cường tham mưu các cấp

có thẩm quyền đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất cho các trường đảm bảo theo quy định nhằm đạt mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Phấn đấu đến **năm 2025** đạt chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII đề ra (*chỉ tiêu trong Nghị quyết 07-NQ/HU trên 80%*).

*- Nguyên nhân tỷ lệ thôn, khối phố đạt danh hiệu thôn, khối phố văn hóa chưa đạt:*

Tại thời điểm báo cáo (*Báo cáo số 536/BC-UBND ngày 02/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện*), có 50/61 (*tỷ lệ 82%*) thôn, khối phố xây dựng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thôn, khối phố văn hóa. Ngày 05/12/2024, Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện tổ chức họp, đánh giá việc triển khai thực hiện Phong trào, sau khi đánh giá, phân tích, các thôn nhằm lẫn một số trường hợp vi phạm không xét tặng danh hiệu thôn, khối phố văn hóa<sup>6</sup> và tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định, nên không lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu, dẫn đến ước tỷ lệ thôn, khối phố đạt danh hiệu thôn, khối phố văn hóa không đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện đề ra.

Tính đến ngày 10/12/2024, đã có 61/61 thôn, khối phố xây dựng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thôn, khối phố văn hóa năm 2024. Hiện cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào huyện đang lấy ý kiến các thành viên, ước có 61/61 (*tỷ lệ 100%*) thôn, khối phố đạt danh hiệu thôn, khối phố văn hóa, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (*98%*).

*- Nguyên nhân tỷ lệ giảm hộ nghèo không đạt kế hoạch:*

Xuất phát điểm kinh tế của các hộ nghèo tương đối thấp, tài sản hầu như không có (*nhiều hộ nghèo đang phải sống trong nhà tạm, nhà dột nát*), thu nhập chính chủ yếu dựa vào nông nghiệp, mặt khác đa số hộ nghèo thường đông con, việc đảm bảo các điều kiện sống tối thiểu như: ăn, ở, mặc,... không đảm bảo do nguồn thu nhập không ổn định. Một bộ phận hộ nghèo hiện nay có tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước nên lười lao động, không có ý chí phấn đấu vươn lên thoát nghèo. Ngược lại, một bộ phận hộ nghèo có ý chí vươn lên, muốn tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp nhưng lại không có tư liệu sản xuất như đất đai, nguồn nhân lực. Bên cạnh đó, đa số các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế hỗ trợ cho hộ nghèo trên địa bàn huyện đang trong giai đoạn chăm sóc, chưa có sản phẩm thu hoạch. Từ những nguyên nhân trên làm ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả giảm tỷ lệ nghèo của huyện.

---

<sup>6</sup> Thôn, khối phố vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”: Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật; Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật.

**\* Giải pháp thực hiện năm 2025:**

(1) Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách, chương trình giảm nghèo. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để hỗ trợ người nghèo; hỗ trợ hiệu quả việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, ưu tiên các dịch vụ gắn với tiêu chí đa chiều như y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, vệ sinh môi trường, việc làm, thông tin truyền thông...

(2) Phát huy nội lực để đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu như giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế..., rà soát bố trí đất sản xuất cho người dân thiếu đất sản xuất để tạo việc làm ổn định.

(3) Phát huy vai trò và trách nhiệm của Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp huyện, cấp xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn; thực hiện chặt chẽ việc rà soát, bình xét hộ nghèo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu công tác giảm nghèo cấp huyện và xã.

(4) Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo, các đối tượng thụ hưởng chính sách giảm nghèo; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

**\* Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các chỉ tiêu không đạt:** Việc thực hiện các chỉ tiêu không đạt trước hết thuộc về Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chưa quyết liệt và chưa triển khai đồng bộ các giải pháp trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; cơ quan chuyên môn tham mưu ngành, lĩnh vực chưa chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai thực hiện các chỉ tiêu đạt theo kế hoạch; bên cạnh đó có một phần trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện trong việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chỉ đạo triển khai thực hiện.

**1.4. Đại biểu có ý kiến:** Báo cáo chưa đánh giá kết quả triển khai công tác cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện 6 tháng cuối năm 2024 theo kết luận 1110-KL/HU ngày 15-7-2024 của Huyện ủy và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân huyện, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ kết quả khảo sát đánh giá diện tích cần cải tạo, tổng số hộ cần cải tạo, đã cải tạo được bao nhiêu diện tích, bao nhiêu hộ trong năm 2024 và kế hoạch thực hiện năm 2025?

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Qua rà soát, trên địa bàn huyện có 38 thôn, khối có nhiều hộ người dân tộc thiểu số với **5.614 hộ dân**, trong đó có **4.119 hộ** có vườn với tổng diện tích **318,27 ha**. Kế hoạch phân đầu trong năm 2024 có từ **2.514 hộ** dân có vườn tạp thực hiện cải tạo vườn tạp đạt chuẩn NTM. Đến nay, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã vận động được **1.578 hộ** dân thực hiện cải tạo vườn tạp đạt chuẩn NTM với tổng diện tích **173,05 ha**, chiếm 54,4% diện tích vườn tạp và chiếm 38% số hộ thực hiện. Ước

thực hiện đến cuối năm 2024 có trên 2.514 hộ dân có vườn tạp thực hiện cải tạo vườn tạp đạt chuẩn NTM.

Kế hoạch năm 2025: Phân đầu 100% hộ dân ở các thôn/khối vùng đồng bào dân tộc thiểu số có vườn tạp thực hiện cải tạo vườn tạp đạt chuẩn NTM (*Tổng lũy kế có 4.119 hộ thực hiện với tổng diện tích 318,27 ha*).

**1.5. Đại biểu có ý kiến như sau:** Trong nội dung báo cáo, Ủy ban nhân dân huyện mới chỉ nêu tình hình thực hiện công tác trồng rừng năm 2024, nhưng chưa đánh giá hiệu quả thực hiện công tác trồng rừng, trồng dặm, chăm sóc cây trồng và tỷ lệ cây sống hiện nay. Đề nghị báo cáo thông tin làm rõ thêm hiệu quả thực hiện?

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Về công tác trồng rừng tập trung năm 2024: Chỉ tiêu kế hoạch toàn huyện 460 ha<sup>7</sup>. Kết quả triển khai, đến nay tổng diện tích đã trồng trên địa bàn huyện là 553 ha/460 ha đạt 120% kế hoạch<sup>8</sup>. Trồng cây phân tán: Đến nay, trên địa bàn huyện đã trồng được 51.000/50.000 cây phân tán các loại<sup>9</sup> đạt 102%. Hiện nay, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang phối hợp Ủy ban nhân dân các xã tiến hành hướng dẫn chăm sóc, nghiệm thu kết quả trồng rừng năm 2024.

- Kết quả tác trồng dặm rừng qua các năm: Để tập trung triển khai thực hiện trồng dặm đối với những diện tích rừng trồng qua các năm 2021, 2022, 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế-dự toán hỗ trợ trồng rừng để làm cơ sở triển khai trồng dặm trong năm 2024<sup>10</sup>. Đến cuối tháng 7 năm 2024, các chủ đầu tư đã giao đủ số lượng cây giống trồng dặm rừng trồng qua các năm<sup>11</sup>, qua công tác kiểm tra, nghiệm thu tỷ lệ sống cây trồng dặm khoảng 85%, hiện nay đang hướng dẫn các hộ tiếp tục đầu tư, chăm sóc để đảm bảo tỷ lệ cây sống cao.

**1.6. Đại biểu có ý kiến:** Báo cáo thông tin về kết quả thực hiện chỉ tiêu thành lập mới các Hợp tác xã, tổ hợp tác theo nghị quyết Hội đồng nhân dân

<sup>7</sup> Trong đó: các xã thị trấn 390 ha, Công ty TNHH Lâm nghiệp Đắk Tô trồng 70 ha.

<sup>8</sup> Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất tập trung của huyện: **140,96** ha/390 ha (*đạt 36,14% kế hoạch*). Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Tô: **153,92** ha/70 ha (*đạt 219,89% kế hoạch*) trong đó: rừng sản xuất: 124,4 ha; rừng phòng hộ: 29,52 ha; Nguồn xã hội hóa: **143,06** ha, trong đó: Công ty InnovGreen Kon Tum trồng 3,16 ha,

<sup>9</sup> Thông 3 lá 3.000 cây; Dầu rái 500 cây; Sao đen 500 cây; Muồng Hoàng yến 200 cây; Bằng lăng tím 300 cây; Giáng hương 500 cây; cao su 41.000 cây...

<sup>10</sup> Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 Phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế kỹ thuật-dự toán hỗ trợ trồng rừng sản xuất tập trung năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Tô; Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2024 Phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế kỹ thuật-dự toán hỗ trợ trồng rừng sản xuất tập trung năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Tô; Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 Phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế kỹ thuật-dự toán hỗ trợ trồng rừng năm 2021 trên địa bàn xã Văn Lem

<sup>11</sup> cụ thể: thực hiện trồng dặm rừng trồng 2021 đã hỗ trợ 151.402 giống cây lâm nghiệp các loại<sup>11</sup>; trồng dặm rừng trồng 2022 đã hỗ trợ 208.982 giống cây lâm nghiệp các loại<sup>11</sup>; trồng dặm rừng trồng 2023 đã hỗ trợ 22.823 giống cây lâm nghiệp các loại<sup>11</sup>. Tổng diện tích trồng dặm từ năm 2021-2023 trên địa bàn huyện là 468,1 ha.



huyện giao; tình hình hoạt động (*có hiệu quả - chưa hiệu quả - tạm dừng hoạt động*), giải thể của các HTX trong năm 2024.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

- Trong năm 2024 thành lập mới 4 HTX (*kế hoạch giao thành lập mới 5 HTX*); thành lập mới 38 tổ hợp tác đạt 106% kế hoạch năm, nâng tổng 2.201 thành viên, trong đó thành viên người DTTS 1.820 người.

- Hoạt động Hợp tác xã: Số HTX hoạt động hiệu quả: 15 HTX; HTX hoạt động chưa hiệu quả: 7 HTX; số HTX dừng hoạt động: 8 HTX.

***1.7. Đại biểu có ý kiến:*** Thực hiện kết luận 97-KL/TW ngày 5-10-2024 Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII, công điện số 102-CD/TTg ngày 6/10/2024 và Công điện số 117-CD/TTg ngày 8-11-2024 về đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ kết quả năm 2024 đã xóa bao nhiêu nhà tạm, kết quả rà soát về nhà tạm trên địa bàn huyện và kế hoạch thực hiện năm 2025?

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

- Kết quả xóa nhà tạm năm 2024: Từ đầu năm 2024 đến nay, với sự nỗ lực vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, huyện Đắk Tô đã thực hiện xóa 42 nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, cụ thể: Thị trấn Đắk Tô 04 căn; xã Diên Bình 03 căn; xã Tân Cảnh 05 căn; xã Văn Lem 05 căn; xã Đắk trăm 11 căn; xã Đắk Rơ Nga 05 căn; xã Pô Kô 08 căn; xã Ngọc Tụ 01 căn.

- Kết quả rà soát nhà tạm: Toàn huyện có **431** căn nhà xuống cấp, hư hỏng cần được hỗ trợ xây mới, sửa chữa, trong đó: **335** căn nhà đề nghị hỗ trợ xây mới, **96** căn nhà đề nghị hỗ trợ sửa chữa.

- Kế hoạch thực hiện năm 2025: Sau khi Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*trong đó có phân bổ số lượng hộ và kinh phí thực hiện cụ thể cho các địa phương thuộc tỉnh*) thì Ủy ban nhân dân huyện sẽ xây dựng kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn huyện theo lộ trình thời gian quy định trong năm 2025.

***1.8. Đại biểu có ý kiến:*** Công tác quyết toán dự án hoàn thành đến nay còn 08 công trình thuộc các năm 2022, 2023 đã hoàn thành nhưng chưa lập hồ sơ quyết toán. Đề nghị làm rõ vì sao tiến độ quyết toán chậm; nguyên nhân khách quan, chủ quan và giải pháp xử lý đối với các chủ đầu tư để chậm trễ công tác quyết toán do lỗi chủ quan.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:*** Hiện nay, còn 08 công trình chưa thực hiện lập hồ sơ quyết toán công trình hoàn thành, trong đó: 03 công trình năm 2022 và 05 công trình năm 2023. Các công trình này đều do Ủy ban nhân dân xã Đắk Rơ Nga làm chủ đầu tư. Để đôn đốc trong công tác quyết toán dự án hoàn thành, Ủy ban nhân dân huyện cũng đã có nhiều văn bản đôn đốc cụ thể như: Công văn 557/UBND-KTTH, ngày 17/4/2024; Công văn số

711/UBND-KTTH, ngày 15/5/2024; Công văn số 1651/UBND-KTTH, ngày 08/10/2024. Tuy nhiên, chủ đầu tư cụ thể là Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga vẫn không thực hiện.

Nguyên nhân khách quan: Năng lực quản lý đầu tư của đơn vị còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan: Công tác nghiệm thu bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng thực hiện xong thì mới đủ điều kiện để thực hiện lập hồ sơ báo cáo quyết toán công trình hoàn thành. Tuy nhiên, Chủ đầu tư đã không chú trọng trong công tác nghiệm thu bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, công trình hoàn thành hầu như chậm trong công tác này hơn 1 năm đến 2 năm. Nguyên nhân sâu xa là do hồ sơ còn chưa đảm bảo đầy đủ đúng quy định, một số công trình thực hiện còn chưa đảm bảo chất lượng dẫn đến ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng và công tác quyết toán quyết toán công trình hoàn thành.

Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện đã có văn bản số 1651/UBND-KTTH, ngày 08/10/2024 trong đó có nội dung phê bình Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga, đồng thời yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga tổ chức kiểm điểm làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chậm trong công tác quyết toán dự án hoàn thành. Hiện Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga đang hoàn thiện các nội dung để các công trình đã hoàn thành đủ điều kiện nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, tiến hành lập hồ sơ báo cáo quyết toán công trình hoàn thành. Trong tháng 12, Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga không thực hiện dứt điểm công tác quyết toán dự án hoàn thành, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tổ chức thực hiện kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với Ủy ban nhân dân xã Đăk Rơ Nga.

**2. Về lĩnh vực văn hóa – xã hội**  
**2.1. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo bổ sung, làm rõ việc xây dựng và phát triển các nghề truyền thống của dân tộc.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

*- Việc xây dựng và phát triển các nghề truyền thống của dân tộc:*

+ Tổ chức tuyên truyền các thông điệp về giá trị, ý nghĩa của các sản phẩm nghề truyền thống đối với đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào DTTS. Cung cấp các sản phẩm truyền thông lồng ghép nội dung tuyên truyền Tiểu Dự án 1, Dự án 10, cụ thể: xây dựng các bảng tuyên truyền thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc tại Ủy ban nhân dân các xã (38 bảng tuyên truyền).

+ Từ năm 2022-2024, Ủy ban nhân dân huyện đã đề nghị Ban Dân tộc tỉnh tặng Giấy khen cho 04 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống các DTTS tại chỗ trên địa bàn tỉnh năm 2024.

- *Giải pháp triển khai trong năm 2025:*
- + Mở lớp chế tác nhạc cụ truyền thống, đan lát và lớp sản xuất men rượu cần.
- + Hỗ trợ mở rộng nghề Rèn.
- + Hỗ trợ thành lập Tổ hợp tác chế tác nhạc cụ truyền thống.
- + Hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu cho sản xuất rượu cần.

### **3. Về lĩnh vực nội chính**

**3.1. Đại biểu có ý kiến như sau:** Nghị quyết số 42/NQ-HĐND huyện ngày 15/12/2023 xác định: “về xây dựng chính quyền địa phương 9/9 xã thị trấn xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó 4/9 xã, thị trấn xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”. Báo cáo 536/BC-UBND huyện chưa đánh giá nội dung này<sup>12</sup>, đề nghị đánh giá kết quả thực hiện năm 2024 so với Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện giao?

#### ***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ:***

Năm 2024 (*đang triển khai thực hiện đánh giá chính quyền địa phương*). Theo kết quả sơ bộ như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Không có
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có 6/9 xã đủ điểm xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ (*Thị trấn Đăk Tô, Tân Cảnh, Kon Đào, Ngọc Tụ, Đăk Trăm và Văn Lem*).
- Hoàn thành nhiệm vụ: Có 03 xã đủ điểm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (*Diên Bình, Pô Kô và Đăk Rơ Nga*) tuy nhiên chưa đảm bảo tiêu chí 100% cán bộ, công chức được xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành nhiệm vụ trở lên”, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên vì trong năm có cán bộ, công chức được đánh giá, xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ, nên không đảm bảo tiêu chí quy định tại khoản 2, Điều 6, Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Do đó, Trường hợp không đảm bảo các điều kiện về tỷ lệ đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức nêu trên thì bị hạ một bậc xếp loại. Như vậy, các xã Diên Bình, Pô Kô và Đăk Rơ Nga được xếp loại ở mức Hoàn thành nhiệm vụ.
- Không hoàn thành nhiệm vụ: Không có.

**3.2. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo thêm kết quả thực hiện công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục năm 2024; việc điều động, luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; công tác tinh giản biên chế năm 2024.

#### ***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

<sup>12</sup> Dòng đầu tiên trang 19 có ghi Quyết định phân loại chính quyền địa phương năm 2023.

- Về kết quả tuyển dụng viên chức ngành giáo dục:

Nhu cầu tuyển dụng tại Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 14/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô về việc tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2024: 42 chỉ tiêu. Trong đó: vị trí dự tuyển giáo viên Mầm non hạng III: 11 chỉ tiêu; vị trí dự tuyển giáo viên tiểu học hạng III: 24 chỉ tiêu (18 Đa môn và 06 Tiếng Anh); vị trí dự tuyển giáo viên Trung học cơ sở hạng III: 03 chỉ tiêu (môn Toán 02 chỉ tiêu và môn Thể dục 01 chỉ tiêu); vị trí dự tuyển Kế toán viên 03 chỉ tiêu và vị trí dự tuyển Văn thư viên 01 chỉ tiêu.

Kết quả: Đã tuyển dụng được 38 chỉ tiêu, bao gồm: Vị trí dự tuyển giáo viên Mầm non hạng III: 11 thí sinh; Vị trí dự tuyển giáo viên tiểu học hạng III: 21 thí sinh (18 Đa môn và 03 Tiếng Anh); Vị trí dự tuyển giáo viên Trung học cơ sở hạng III: 03 thí sinh (môn Toán 02 thí sinh và môn Thể dục 01 thí sinh); Vị trí dự tuyển Kế toán viên: 03 thí sinh; Vị trí dự tuyển Văn thư viên: Không có thí sinh đăng ký.

- Điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên:

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định điều động đối với 25 viên chức ngành giáo dục; điều động và bổ nhiệm đối với 08 viên chức lãnh đạo, quản lý<sup>13</sup>. Trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho chủ trương điều động, luân chuyển Hiệu trưởng các trường học trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện (hiện tại chưa có chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy). Đến thời điểm hiện tại, Ủy ban nhân dân huyện đã hoàn thành bổ nhiệm đủ số cán bộ quản lý tại các đơn vị trường còn thiếu (03 CBQL cấp THCS, 02 cấp tiểu học).

- Tinh giản biên chế: Năm 2024, đã thực hiện tinh giản biên chế 11 trường hợp là viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo.

## **II. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ ngân sách năm 2025**

---

<sup>13</sup> Điều động và bổ nhiệm ông Phan Quốc Bảo, Hiệu trưởng trường Tiểu học Nơ Trang Long, xã Kon Đào, đến nhận công tác tại trường Tiểu học xã Đắk Trăm, giữ chức vụ: Hiệu trưởng; (1) Điều động ông Lê Văn Phước, Phó Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở 24 tháng 4, xã Tân Cảnh đến nhận công tác tại trường Trung học cơ sở xã Đắk Trăm, bổ nhiệm giữ chức vụ: Hiệu trưởng; (2) Điều động bà Nguyễn Thị Nguyệt, Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Sao Mai, thị trấn Đắk Tô đến nhận công tác tại trường Mầm non xã Ngọc Tụ, bổ nhiệm giữ chức vụ: Hiệu trưởng; (3) Bổ nhiệm bà Võ Thị Kim Trâm, Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, xã Tân Cảnh giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, xã Tân Cảnh; (4) Miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng Loan, thôi giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Hồng Phong, xã Kon Đào và điều động đến nhận công tác tại trường Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm, thị trấn Đắk Tô, giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng; (5) Điều động ông Phạm Đình Thu, Hiệu trưởng trường Tiểu học xã Ngọc Tụ đến nhận công tác tại trường Tiểu học Lê Hồng Phong, xã Kon Đào, bổ nhiệm giữ chức vụ: Hiệu trưởng; (6) Điều động bà Châu Thị Văn, Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Nơ Trang Long, xã Kon Đào đến nhận công tác tại trường Tiểu học Lê Hồng Phong, xã Kon Đào, bổ nhiệm giữ chức vụ: Phó Hiệu trưởng; (7) Điều động bà Nguyễn Diệp Tố Quyên, Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Vành Khuyên, xã Tân Cảnh đến nhận công tác tại trường Mầm non Sao Mai, thị trấn Đắk Tô, bổ nhiệm giữ chức vụ: Phó Hiệu trưởng; (8) Điều động bà Y Hai, Phó Hiệu trưởng trường Mầm non xã Đắk Trăm đến nhận công tác tại trường Mầm non xã Văn Lem, bổ nhiệm giữ chức vụ: Phó Hiệu trưởng.

**1. Đại biểu có ý kiến như sau:** Kết quả tính đến 31/10/2024, tiến độ thực hiện chi đầu tư phát triển đạt thấp 39,29%, đề nghị làm rõ nguyên nhân và giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Nguyên nhân tỷ lệ giải ngân vốn thấp:

+ Việc triển khai thủ tục đầu tư một số dự án có kế hoạch vốn lớn được giao nhưng triển khai chậm, kéo dài<sup>14</sup>.

+ Tiến độ thực hiện một số dự án còn chậm do một số chủ đầu tư<sup>15</sup> còn chưa chủ động, chậm triển khai thực hiện, chưa quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nên không có khối lượng để thanh toán, giải ngân.

+ Tổng kế hoạch vốn năm 2024 là **204.924 triệu đồng** thì có **45.700 tỷ đồng** từ nguồn thu sử dụng đất được giao nhưng thực tế là không có nguồn kinh phí này (*do chưa có nguồn thu*). Như vậy sau khi giảm trừ kế hoạch vốn từ nguồn thu sử dụng đất (*chưa có nguồn thu*) thì tổng kế hoạch vốn năm 2024 thực hiện là **159.224 triệu đồng**. Tính đến 10/11/2024 đã giải ngân được 63.651 triệu đồng đạt 40% kế hoạch; ước giải ngân đến hết niên độ năm 2024 (*đến 31/01/2025*) được 154.694 triệu đồng, đạt 97,2% kế hoạch năm 2024. - **Giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện:**(1) Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, vốn đầu tư công năm 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện. (2) Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư chủ đầu tư thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc nhà thầu tập trung nhân lực, phương tiện và thiết bị để đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo thực hiện giải ngân đạt kế hoạch; khi có khối lượng hoàn thành, đủ điều kiện thanh toán theo quy định phải tiến hành lập hồ sơ thanh toán, tránh trường hợp dồn khối lượng nghiệm thu, thanh toán vào tháng cuối năm. (3) Các chủ đầu tư chủ động rà soát tiến độ thực hiện và giải ngân của từng dự án để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền điều chuyển vốn giữa các dự án chậm giải ngân

---

<sup>14</sup> **Cụ thể:** (1) Dự án: Kè chống sạt lở sông Đăk Tô Kan (đoạn cầu 42), huyện Đăk Tô: Kế hoạch vốn được tỉnh giao 50,0 tỷ từ tháng 12/2023; nhưng phải đến tháng 10/2024 mới hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu xây lắp số 1: Tuyển kè phía bờ Đông.

(2) Dự án Đường ĐH 55 (*đường Đăk Mốt - Kon Tu Peng*) và Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Pô Kô được huyện giao tổng kinh phí là 21,008 tỷ đồng từ tháng 12/2023; được UBND huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 02 gói thầu xây lắp còn lại của 02 dự án từ quý II năm 2023 nhưng đến quý IV năm 2024 mới bắt đầu thực hiện lựa chọn nhà thầu xây lắp.

<sup>15</sup> **Cụ thể:** Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện gồm: Dự án: Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn Hùng Vương đến Phạm Văn Đồng); Dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía tây thị trấn Đăk Tô; dự án Đường Lê Hữu Trác (đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Nguyễn Thị Minh Khai)....; Phòng Nông nghiệp và PTTT với dự án: Hỗ trợ mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho các Hợp tác xã trên địa bàn huyện; Ủy ban nhân dân các xã Tân Cảnh, Ngọc Tụ, Đăk Rơ Nga, Đăk Trăm và Văn Lem trong việc thực hiện các dự án đầu tư thực hiện các CTMTQG.

sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, còn thiếu vốn để đảm bảo đúng thời gian theo quy định. (4) Chỉ đạo Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; tích cực tuyên truyền, vận động, đặc biệt là giải thích rõ các quy định pháp luật, về giá đất bồi thường và chính sách bồi thường, hỗ trợ để người dân thống nhất thực hiện. (5) Theo báo cáo của các chủ đầu tư thì hiện nay nhiều dự án đã hoàn thành, đang làm thủ tục thanh toán khối lượng hoàn thành trong tháng 12 năm 2024 và tháng 01 năm 2025. Phân đầu đến hết niên độ năm 2024 (30/01/2025) tỷ lệ giải ngân đạt trên 97% kế hoạch giao.

### **III. Tờ trình về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách năm 2025**

**1. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Theo báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, việc phân bổ ngân sách huyện năm 2025 một số nhiệm vụ chi giảm khá nhiều so với dự toán ngân sách tỉnh giao như: Sự nghiệp môi trường, sự nghiệp kinh tế<sup>16</sup>. Đề nghị thông tin làm rõ thêm, việc giảm dự toán như vậy có ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ sự nghiệp năm 2025 trên địa bàn huyện hay không?

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Dự toán chi Hội đồng nhân dân tỉnh giao cân đối 489,207 tỷ trong đó nguồn ổn định theo mức lương 1,490 triệu đồng: 370,517 tỷ; theo Nghị Quyết 57/2021/NQ-HĐND quy định sự nghiệp giáo dục không được thấp hơn số tỉnh giao còn các sự nghiệp khác địa phương điều hành. Dựa trên nhu cầu tối thiểu và các nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị thực hiện. Ủy ban nhân dân huyện điều hòa phù hợp với khả năng cân đối và nhiệm vụ thực tiễn của địa phương.

**2. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Phân bổ chi sự nghiệp giáo dục năm 2025 là 306.531 triệu đồng (tăng 130,47% so với năm 2024), tuy nhiên, lại phân bổ giảm khá nhiều đối với kinh phí hoạt động chung ngành giáo dục và thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất giáo dục<sup>17</sup>. Đề nghị giải trình làm rõ thêm. Việc phân bổ giảm như vậy phần nào ảnh hưởng đến hoạt động ngành Giáo dục, đề nghị quan tâm xem xét phân bổ kinh phí đảm bảo thực hiện hoạt động ngành giáo dục và đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các đơn vị trường học đảm bảo đạt các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

Sự nghiệp giáo dục phân bổ bằng số tỉnh giao: 209.461 triệu đồng (chưa bao gồm kinh phí CCTL). Tuy nhiên, tỉnh chỉ thẩm định theo số biên chế thực tế

<sup>16</sup> Sự nghiệp kinh tế huyện giao 14.916 triệu đồng, (giảm 3.252 triệu đồng so với Tỉnh giao); sự nghiệp môi trường huyện giao 2.993 triệu đồng (giảm 7.495 triệu đồng so với Tỉnh giao).

<sup>17</sup> Năm 2025 dự kiến phân bổ kinh phí hoạt động chung toàn ngành giáo dục 1.000 triệu đồng (giảm 24% so với năm 2024 là 1.300 triệu đồng); kinh phí thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất giáo dục 1.058 triệu đồng (giảm 60% so với năm 2024 là 2.656 triệu đồng)...

có mặt tại thời điểm 01/7/2024 theo Nghị định 49/2024/NĐ-CP quy định và định mức ổn định mức lương 1,490 triệu đồng theo năm đầu giai đoạn ổn định năm 2021. Viên chức đã được tuyển dụng đủ sau ngày 01/7/2024 địa phương tự cân đối. Trong đó đảm bảo cân đối đủ chi lương định mức 1,490 triệu đồng cho 1.084 biên chế giáo dục và Đào tạo trên địa bàn huyện. Ngoài ra việc thực hiện phân bổ kinh phí cho các trường theo Nghị quyết 57 của tỉnh với tỷ lệ 85/15 kinh phí sự nghiệp giáo dục để lại tại huyện 5% được tỉnh giao cân đối cho tất cả các nhiệm vụ phát sinh bao gồm tiền lương do nâng ngạch bậc trong giai đoạn 5 năm. Với nguyên tắc ưu tiên cho cán bộ công chức viên chức, chi trả đảm bảo nền lương cân đối 1,490 triệu phải thực hiện cắt giảm các nhiệm vụ chi khác của huyện trong lĩnh vực giáo dục để chi trả tiền lương được phân cấp theo thẩm quyền. Huyện không còn khả năng cân đối để bố trí thêm. Kinh phí CCTL theo nhu cầu thực tế huyện Đăk Tô cho 1.084 biên chế: 105.417 triệu đồng tỉnh phân bổ còn thiếu 3.896 triệu đồng nguồn CCTL còn thiếu 4.351,69 triệu đồng.

**3. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đối với kinh phí cải tiến tiền lương biên chế ngành Giáo dục, theo nhu cầu thực tế huyện cho 1.084 biên chế là 104.417 triệu đồng, tỉnh phân bổ còn thiếu 3.896 triệu đồng. Đề nghị thông tin làm rõ thêm và hướng xử lý đối với kinh phí còn thiếu trên.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Tạm mượn nguồn CCTL chưa được Sở Tài chính thẩm định được cân đối chi CCTL 1.421,78 triệu đồng. Còn nợ lương chưa phân bổ cho các trường 2.929,91 triệu đồng (*có xác định trong biểu giao dự toán của từng trường*). Vì ngân sách địa phương không có khả năng cân đối nên tạm thời phân bổ theo số tỉnh giao đồng thời thiếu lương tại các đơn vị trường học. Đã có văn bản kiến nghị tỉnh xem xét. Trong năm 2025 nếu được tỉnh phân bổ số còn thiếu huyện sẽ tiếp tục giao về các trường thực hiện đảm bảo đủ chế độ tiền lương theo quy định. Nếu trong năm tỉnh không xem xét bổ sung UBND huyện sẽ trình HĐND huyện rà soát thu hồi các nguồn kinh phí không có nhiệm vụ hoặc còn tồn nguồn điều chỉnh cho sự nghiệp giáo dục cấp đủ lương theo quy định.

#### **IV. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**1. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo làm rõ thêm về kết quả thực hiện giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 với số tiền 13.394 triệu đồng; dự kiến từ nay đến cuối năm có giải ngân đảm bảo kế hoạch vốn hay không?

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Kế hoạch vốn năm 2023 được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 với số tiền 13.394 triệu đồng; đến nay 30/10/2024 đã giải ngân được 11.640 triệu đồng đạt 87% kế hoạch; Đến 30/12/2024 thực hiện và giải ngân đạt 100% kế hoạch giao.

**2. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giải ngân vốn chưa đảm

bảo kế hoạch (ước thực hiện đạt 75,5%) và có những giải pháp quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư năm 2024.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Nguyên nhân ước thực hiện cả năm đạt 75,5% kế hoạch: Tổng kế hoạch vốn năm 2024 là **204,924 tỷ đồng** (trong đó: Kế hoạch năm 2024 là 191,530 tỷ đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện là 13,394 tỷ đồng). Trong tổng kế hoạch vốn năm 2024 là 204,924 tỷ đồng thì có **45,7 tỷ đồng** từ nguồn thu sử dụng đất được giao nhưng thực tế là không có nguồn kinh phí này (do chưa có nguồn thu) để thực hiện, cụ thể gồm:

+ Nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh giao là 29.300 triệu đồng (gồm 25.000 triệu đồng giao cho dự án Nâng cấp, mở rộng đường ĐH51 (đường liên xã Kon Đào - Văn Lem), huyện Đăk Tô và 4.300 triệu đồng giao tăng thu so với dự toán trung ương giao để chi cho công tác quản lý đất đai)

+ Nguồn thu sử dụng đất cấp huyện giao tăng thêm so với dự toán tỉnh giao là 16.400 triệu đồng.

Như vậy, tính ước kết quả thực hiện cả năm năm 2024 trên tổng kế hoạch thực hiện năm 2024 ước đạt **154,694 tỷ đồng/204,924 tỷ đồng** là chỉ đạt 75,5 kế hoạch giao.

Sau khi giảm trừ kế hoạch vốn đầu từ nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện (45,7 tỷ đồng không có nguồn thu) thì tổng kế hoạch vốn năm 2024 thực hiện là **159,224 tỷ đồng** (trong đó: Kế hoạch năm 2024 là 145.830 triệu đồng; Kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện là 13.394 triệu đồng); ước giải ngân đến hết niên độ năm 2024 (đến 31/01/2025) được **154,694 tỷ đồng**, đạt 97,2% kế hoạch.

- Các khó khăn, vướng mắc:

+ Nguồn thu tiền thu sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện không đảm bảo theo kế hoạch giao; trong năm trên địa bàn huyện không thể tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nên dẫn đến không đủ khả năng cân đối bố trí vốn cho dự án hoàn thành theo tiến độ được duyệt.

+ Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn huyện vẫn còn chậm và có khó khăn, vướng mắc (do Luật Đất đai 2024 có hiệu lực từ ngày 01/8/2024) nên ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện dự án.

- Giải pháp thực hiện:

(1) Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư chủ đầu tư thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc nhà thầu tập trung nhân lực, phương tiện và thiết bị để đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo thực hiện giải ngân đạt kế hoạch; khi có khối lượng hoàn thành, đủ điều kiện thanh toán theo quy định phải tiến hành lập hồ sơ thanh toán, tránh trường hợp dồn khối lượng nghiệm thu, thanh toán vào những tháng cuối năm



(2) Chỉ đạo Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; tích cực tuyên truyền, vận động, đặc biệt là giải thích rõ các quy định pháp luật, về giá đất bồi thường và chính sách bồi thường, hỗ trợ để người dân thống nhất thực hiện.

**3. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo làm rõ thêm cơ sở, khả năng thực hiện và giải pháp phân đấu thực hiện đảm bảo kế hoạch đầu tư nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 với số tiền **52.182 triệu đồng**; trong lúc thực hiện đấu giá đất trên địa bàn huyện còn chậm, nguồn thu sử dụng đất năm 2024 chưa đạt kế hoạch.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

Tại Báo cáo số 526/BC-UBND, ngày 27/11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện thì kế hoạch đầu tư nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 dự kiến 13.200 triệu đồng; tuy nhiên để triển khai thực hiện đảm bảo đạt mục tiêu của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy ban nhân dân huyện đề xuất kế hoạch đầu tư nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 với số tiền 52.182 triệu đồng, tăng 40.482 triệu đồng so với kế hoạch tỉnh giao. Việc thực hiện số thu từ nguồn sử dụng đất năm 2025 dự báo sẽ gặp khó khăn do thị trường bất động sản nhiều năm gần đây bị đóng băng; tuy nhiên để phân đấu thực hiện đạt số thu này, Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo của các quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ngay từ những tháng đầu năm 2025.

**4. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị quan tâm xem xét ưu tiên bố trí vốn để thực hiện kết thúc dự án đối với các dự án chuyển tiếp sang năm 2025 thực hiện (như: đường Lê Hữu Trác, đường Phạm Ngọc Thạch, dự án Trường Tiểu học Lê Quý Đôn<sup>18</sup>...).

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

Tại Tờ trình số 121/TTr-UBND, ngày 13/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện thì kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí đủ cho các dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng theo như ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội.

## **V. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024**

**1. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị giải trình làm rõ nguyên nhân, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giải ngân vốn chậm (47,69%); dự kiến khả năng giải ngân vốn Chương trình có đảm bảo kế hoạch? và đề xuất các biện pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn Chương trình đạt hiệu quả.

---

<sup>18</sup> Cụ thể: dự án đường Lê Hữu Trác nhu cầu vốn 4,7 tỷ đồng, phân bổ 2,1 tỷ đồng; dự án đường Phạm Ngọc Thạch, nhu cầu vốn 3,795 tỷ đồng (NSDP), phân bổ 2,540 tỷ đồng; dự án Trường Tiểu học Lê Quý Đôn nhu cầu vốn 4,9 tỷ đồng, phân bổ 1,4 tỷ đồng...

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

- Kết quả giải ngân đến ngày 13/12/2024: Đối với vốn đầu tư: giải ngân 6.493,923 triệu đồng/6.615 triệu đồng, đạt 96.66%. Ước 31/12/2024 giải ngân 100%.

- Riêng đối với vốn sự nghiệp: Hiện nay các cơ quan, đơn vị đang tiến hành nghiệm thu khối lượng công việc. Dự kiến đến 31/12/2024 giải ngân 100%.

***2. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:*** Đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân một số xã không duy trì được các tiêu chí đạt chuẩn; trách nhiệm của các đơn vị, địa phương có liên quan và phương hướng, giải pháp thực hiện trong thời gian đến.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:*** Một số xã không duy trì được các tiêu chí đạt chuẩn NTM, đó là: tiêu chí về Quy hoạch; tiêu chí về nhà ở; tiêu chí tỷ lệ người dân tham gia mua bảo hiểm y tế, và nội dung chỉ tiêu về cán bộ, công chức xã đạt chuẩn. Nguyên nhân:

+ Về quy hoạch: Do quy hoạch nông thôn mới của các xã trên địa bàn huyện không phù hợp với tiêu chí đánh giá nông thôn mới của tỉnh trong giai đoạn hiện nay và thời kỳ quy hoạch không phù hợp với giai đoạn Chương trình Nông thôn mới hiện nay là giai đoạn 2021-2030.

+ Về nhà ở dân cư (*xã Kon Đào 27 cái, xã Diên Bình còn 01 cái*), mặc dù trong thời gian qua đã tập trung triển khai thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ của Nhà nước, sự vào cuộc của Mặt trận và đoàn thể, các nhà hảo tâm tích cực hỗ trợ xóa nhà tạm. Tuy nhiên, tập quán tách hộ, làm nhà ở các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số khi chưa có đủ điều kiện kinh tế, gia đình sinh nhiều con, nên trên địa bàn xã phát sinh nhiều nhà tạm; nhiều nhà ở dân cư đã được xây dựng lâu năm diện tích không đảm bảo, nay xuống cấp cần phải sửa chữa, làm mới nhưng nguồn lực của người dân còn hạn chế; một số chính sách để đảm bảo nhận được sự hỗ trợ nguồn lực xóa nhà tạm yêu cầu phải có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất nhưng nhiều hộ chưa có.

+ Về tỷ lệ nghèo đa chiều (*xã Kon Đào 19,27%, quy định 8,5%*), mặc dù trong năm đã ưu tiên các nguồn vốn sự nghiệp các chương trình để đầu tư các dự án nâng cao thu nhập cho người dân xóa nghèo, một số dự án đã triển khai nhưng chưa đem lại thu nhập cho người dân (*Hỗ trợ trồng cây ăn quả lâu năm, cây cao su, cây mắc ca, chăn nuôi bò sinh sản...*). Bên cạnh đó sự cố gắng của người dân trong việc phát huy, sử dụng các nguồn lực rất hạn chế, còn tư tưởng ỷ lại; quy mô sản xuất nông nghiệp các vùng còn nhỏ lẻ, manh mún, chạy theo phong trào, giá cả nông sản bấp bênh, thu nhập không ổn định; sản xuất nông nghiệp về cơ bản vẫn còn quảng canh, sản xuất theo hình thức hộ gia đình là chính, việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất còn hạn chế, đầu tư thâm canh chưa nhiều; gia đình tuy nhiều nhân khẩu nhưng ít lao động chính. Nên kết quả đánh giá theo hướng dẫn mới chưa đạt.

+ Về tham gia tham gia bảo hiểm y tế: Chủ yếu người dân của các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số của 02 xã Tân Cảnh (*được 80,3%, quy định  $\geq 90%$* ) và Diên Bình (*được 80%,*) người dân tham gia mua bảo hiểm không thường xuyên; nhận thức về quyền lợi tham gia mua bảo hiểm y tế chưa đầy đủ, khi đau ốm thường đến các cơ sở bên ngoài thăm khám mua thuốc, không vào cơ sở y tế để khám qua thẻ bảo hiểm y tế... nên tỷ lệ người dân tham gia mua bảo hiểm y tế chưa đạt.

+ Về tiêu chí về cán bộ, công chức đạt chuẩn của xã Kon Đào: Sau khi rà soát tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ thì xã Kon Đào còn có 2 cán bộ chưa đạt chuẩn (*Phó Chủ tịch UBND xã và Chủ tịch CCB*). Hiện các cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn đang theo học đại học.

\* **Trách nhiệm của các cơ quan đơn vị:** Trách nhiệm trước hết thuộc về các địa phương (*Diên Bình, Tân Cảnh, Kon Đào*) và các cơ quan, đơn vị phụ trách các tiêu chí. Đồng thời có một phần trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới trong thời gian qua.

\* **Giải pháp thực hiện trong thời gian tới:** Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể để phấn đấu các xã đã chuẩn NTM giai đoạn trước không còn tình trạng thiếu hụt tiêu chí.

## **VI. Đối với Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024**

**Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến như sau:** Trong báo cáo Ủy ban nhân dân huyện mới chỉ thống kê số liệu, tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, chưa đánh giá cụ thể kết quả thực hiện; hiệu quả của các mô hình giảm nghèo, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất; tỷ lệ giải ngân nguồn vốn so với kế hoạch giao và ước thực hiện cả năm... Đề nghị đánh giá làm rõ thêm về kết quả thực hiện, dự kiến khả năng giải ngân nguồn vốn năm 2024 đảm bảo kế hoạch không? việc hoàn trả vốn dự án (*nếu có*) và bổ sung thêm biểu Phụ lục kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- **Hiệu quả các mô hình, dự án sản xuất:**

+ Qua theo dõi, kiểm tra các mô hình, dự án đã triển khai về cơ bản phù hợp với điều kiện thực tế sinh kế của người dân. Hiện nay, các dự án trồng cây lâu năm như cao su, mắc ca mới triển khai chưa có sản phẩm cho thu hoạch nên chưa tổ chức đánh giá hiệu quả các mô hình.

+ Đối với các dự án hỗ trợ bò sinh sản đến nay bước đầu đã có chuyển biến tích cực; từ các dự án hỗ trợ trồng cỏ, nuôi bò đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt có 173 hộ gia đình (*105 hộ nghèo, 59 hộ cận nghèo, 11 hộ*

thoát nghèo) tham gia, tổng số bò đã hỗ trợ đến tay người dân là 346 con (phương thức hỗ trợ: cặp bò mẹ, con), tổng kinh phí hỗ trợ khoảng 8.184,5 triệu đồng (trong đó vốn hỗ trợ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước: 4.232,300 triệu đồng, vốn đối ứng từ các hộ dân tham gia: 3.952,2 triệu đồng). Qua theo dõi, việc hỗ trợ bò sinh sản cho người dân từ nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tại các địa phương trên địa bàn huyện đang phát huy được hiệu quả, góp phần giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo dần ổn định kinh tế hộ gia đình.

- Đối với nguồn vốn giao ước đến cuối năm giải ngân 16.836 triệu đồng (tổng nguồn vốn thực hiện giai đoạn 2022-2024) vốn đạt 77,16% vốn giao.

- Kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình (có phụ lục kèm theo).

## **VII. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024**

**Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến như sau:** Đề nghị giải trình làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giải ngân vốn chương trình chậm; dự kiến khả năng giải ngân vốn năm 2024 thực hiện đảm bảo kế hoạch hay không? việc hoàn trả vốn dự án (nếu có).

### **Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Nguyên nhân, trách nhiệm của các đơn vị liên quan và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giải ngân vốn chương trình chậm:

+ Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Trong quá trình triển khai, một số văn bản của Bộ, ngành chậm ban hành nên các đơn vị phải chờ, lúng túng, chậm triển khai hoặc không triển khai được. Nội dung phân bổ vốn sự nghiệp để triển khai thực hiện một số dự án chưa phù hợp với tình hình địa phương, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai. Bên cạnh các nguyên nhân khách quan, cũng có một phần nguyên nhân chủ quan từ việc chỉ đạo điều hành dẫn đến tỷ lệ giải ngân của huyện thấp trong thời gian: Các cơ quan chuyên môn được giao theo dõi, thực hiện chủ trì các Dự án chưa chủ động tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện các Dự án. Việc tổ chức thực hiện ở các xã còn nhiều hạn chế, ở một số nơi, cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu còn thiếu quyết tâm, chưa sâu sát đôn đốc thực hiện; chưa tập trung xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc phát sinh của các dự án.

+ Dự kiến khả năng giải ngân vốn năm 2024 đối với vốn ĐTPT cơ bản đảm bảo Kế hoạch đề ra, vốn sự nghiệp ước giải ngân khoảng 80% tổng số vốn giao.

- Đối với nội dung đề xuất điều chỉnh vốn (trả vốn): Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản số 803/UBND, ngày 28/5/2024 về việc xin điều chỉnh một số dự án, Tiểu dự án của năm 2022, 2023, 2024 vốn sự nghiệp (thuộc nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) trên địa bàn huyện Đăk Tô (trong đó đề xuất trả các nguồn vốn không còn nội dung để thực hiện như: Tiểu Dự án 1 Dự án 3; Tiểu dự án 2 Dự án 5; Tiểu Dự án 3 Dự án 5).

## **VIII. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn huyện**

**1. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo đánh giá thêm về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch vốn và danh mục dự án thuộc các Chương trình MTQG năm 2024 trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của HĐND huyện<sup>19</sup> và dự kiến khả năng thực hiện cả năm 2024 đảm bảo kế hoạch không?

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Về mục tiêu nhiệm vụ:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 4%. Kết quả là năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo hằng năm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi **giảm 4,28%/năm**. Đạt mục tiêu đề ra.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm 3,5 %. Kết quả là năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo hằng năm **giảm 1,87%**; Không đạt mục tiêu đề ra

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

(1) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 75%. Kết quả năm 2024 tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 37,5%; Không đạt mục tiêu đề ra

(2) Tỷ lệ xã nông thôn mới nâng cao đạt 25%. Kết quả năm 2024 chưa có xã nông thôn mới nâng cao; Không đạt mục tiêu đề ra

(3) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 75%. Kết quả năm 2024 tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 37,5%; Không đạt mục tiêu đề ra

(4) Thôn (làng) đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới 10 thôn (làng). Kết quả năm 2024 số thôn (làng) đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới 08 thôn (làng). Không đạt mục tiêu đề ra

- Về danh mục dự án đầu tư thuộc các Chương trình MTQG năm 2024 trên địa bàn huyện theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện:

Tổng số danh mục dự án dự án đầu tư thuộc Chương trình MTQG năm 2024 trên địa bàn huyện là 51 dự án. Đã và đang triển khai thực hiện 51 dự án; Ước đến 31/12/2024 có 46 dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; 05 dự án chuyển tiếp sang năm 2025 thực hiện.

---

<sup>19</sup> Nghị quyết số 46/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023 của HĐND huyện về việc giao kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024 trên địa bàn huyện Đăk Tô.

- Dự kiến khả năng thực hiện đến hết năm 2024:

+ Về vốn đầu tư phát triển: Tổng vốn kế hoạch năm 2024 là 48.414 triệu đồng (trong đó: Kế hoạch giao đầu năm 2024: 44.501 triệu đồng, kế hoạch vốn 2023 chuyển sang năm 2024 là 3.913 triệu đồng). Tính đến 30/10/2024 đã giải ngân được 17.990 triệu đồng đạt 37% kế hoạch; ước giải ngân đến hết niên độ năm 2024 (31/01/2025) được 48.414 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch năm 2024.

+ Về vốn sự nghiệp: Tổng vốn trong năm 2024 là 70.817 triệu đồng, (trong đó: kế hoạch vốn 2022 chuyển sang năm 2024 là 4.551 triệu đồng; kế hoạch vốn 2023 chuyển sang năm 2024 là 24.411 triệu đồng; kế hoạch được giao đầu năm 2024 là 41.855 triệu đồng). Tính đến 30/10/2024 đã giải ngân được 11.318 triệu đạt 16% kế hoạch. Ước đến hết niên độ năm 2024 giải ngân 35,2% kế hoạch vốn giao (cụ thể: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt 100% kế hoạch; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đạt 58% kế hoạch; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và MN đạt 25% kế hoạch)

Kế hoạch vốn năm 2024 còn lại khoảng 45.888 triệu đồng không thể triển khai thực hiện và giải ngân được do còn có một số vướng mắc về cơ chế chính sách; không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định. Hiện nay, Quốc hội đã có Nghị quyết số 174/2024/QH15, ngày 30/11/2024 cho phép kế hoạch vốn còn lại này chuyển sang năm 2025 tiếp tục thực hiện.

**2. Ban Kinh tế - xã hội có ý kiến như sau:** Đề nghị rà soát, điều chỉnh chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm trong mục tiêu thực hiện các chương trình MTQG và mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đảm bảo khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương<sup>20</sup>.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

Theo Quyết định số 814/QĐ-UBND, ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2025 thì Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2025 cho huyện Đắk Tô năm 2025 là **3,5%**; do đó, Ủy ban nhân dân huyện đề xuất giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm trong mục tiêu thực hiện các chương trình MTQG năm 2025 là 3,5% bằng kế hoạch tỉnh giao.

**IX. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía Tây Thị trấn Đắk Tô**

**1. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị thông tin làm rõ thêm về tiến độ thực hiện, tình hình sử dụng và giải ngân vốn ngân sách tỉnh phân cấp hỗ trợ

---

<sup>20</sup> Trong BC UBND huyện, kết quả sơ bộ năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,87% so với cuối năm 2023; tuy nhiên trong kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG năm 2025 đề ra tỷ lệ hộ nghèo giảm 3% và trong chỉ tiêu kinh tế - xã hội tỷ lệ giảm 2,5% - 3%.

có mục tiêu để thực hiện các nội dung thuộc giai đoạn 1 của dự án (từ năm 2021-2024)<sup>21</sup>.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

Về tiến độ thực hiện giai đoạn 1 của dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn sẽ hoàn thành vào cuối năm 2024. Về kế hoạch vốn ngân sách tỉnh phân cấp hỗ trợ có mục tiêu đến năm 2024 là 21.201 triệu đồng. Lũy kế giải ngân được 15.426 triệu đồng; đến hết niên độ ngân sách (31/01/2025) sẽ giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đã bố trí.

**2. Ban Kinh tế - Xã hội có ý kiến:** Đề nghị báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn hiện nay; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có) và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đảm bảo kế hoạch.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

Trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện đầu tư hạ tầng giai đoạn 1 của dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp phía Tây thị trấn tuy có những khó khăn, vướng mắc nhất định nhưng với sự tuyên truyền, vận động của chính quyền địa phương nên hầu hết người dân có đất thu hồi thực hiện dự án đều chấp hành chủ trương thực hiện dự án, thống nhất phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và bàn giao đất để triển khai dự án theo tiến độ.

**X. Đối với báo cáo công tác năm 2024 và nhiệm vụ công tác năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện**

**1. Đại biểu có ý kiến:** Tại điểm b, mục I, phần II: Đề nghị đánh giá thêm về kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo; kết quả công nhận gia đình văn hóa, thôn, làng văn hóa.

***Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:***

- Kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2024: Tổng số hộ nghèo trên địa bàn huyện: 916 hộ, chiếm 6,89% so với tổng số hộ dân trên địa bàn huyện; Tổng số hộ cận nghèo trên địa bàn huyện: 682 hộ, chiếm 5,13% so với tổng số hộ dân trên địa bàn huyện.

- Kết quả công nhận gia đình văn hoá, thôn, khối phố văn hoá: Tính đến ngày 10/12/2024, đã có 61/61 thôn, khối phố xây dựng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thôn, khối phố văn hóa năm 2024. Hiện cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào huyện đang lấy ý kiến các thành viên, ước có 61/61 (tỷ lệ 100%) thôn, khối phố đạt danh hiệu thôn, khối phố văn hóa, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (98%).

---

<sup>21</sup> Giai đoạn 1 dự án (từ năm 2021 - 2024) với kinh phí 33,36 tỷ đồng ngân sách tỉnh hỗ trợ các mục tiêu để đầu tư các hạng mục đường giao thông, hệ thống thoát nước và giải phóng mặt bằng tuyến đường.

**2. Đại biểu có ý kiến:** Tại mục 2.1, mục 2. phần II. Chỉ đạo điều hành các công việc trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội (*trang số 10*) có nêu tồn tại hạn chế về “lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo không đạt chỉ tiêu giao”, đề nghị thông tin thêm về kết quả thực hiện của các địa phương, những xã nào chưa đạt?

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Trên cơ sở kết quả rà soát hộ nghèo năm 2024, hiện nay trên địa bàn huyện có 01 địa phương đạt kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo so với kế hoạch giao năm 2024 (*thị trấn Đăk Tô*), 8 xã còn lại chưa đạt giảm tỷ lệ hộ nghèo so với kế hoạch giao năm 2024 (*cụ thể có phụ lục kèm theo*)

**3. Đại biểu có ý kiến:** Tại mục 3. Phần I (*trang 4*): Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện nêu cụ thể hơn các nội dung nổi bật trong công tác phối hợp của Ủy ban nhân dân huyện với các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, các Ban xây dựng đảng và các cơ quan tư pháp ở địa phương.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Ủy ban nhân dân huyện luôn giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong việc chuẩn bị nội dung cho các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và kiến nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Chủ động phối hợp nâng cao chất lượng các kỳ họp, các văn bản trình tại kỳ họp, các Nghị quyết được ban hành. Công tác chuẩn bị các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân huyện luôn được Ủy ban nhân dân huyện chú trọng, đảm bảo nội dung chất lượng, hoàn thành đảm bảo tiến độ. Phối hợp nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri theo quy định; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kịp thời giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc, những vấn đề chính đáng mà cử tri kiến nghị, báo cáo trả lời cử tri đảm bảo đúng theo quy định. Chỉ đạo, giao nhiệm vụ, đôn đốc và kiểm tra các cơ quan thực hiện các kết luận, báo cáo của HĐND huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện sau các cuộc giám sát, khảo sát, phiên giải trình của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện.

Công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện với Ủy ban MTTQ VN và các Đoàn thể huyện ngày càng chủ động, thực chất và hiệu quả; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, đảm bảo điều kiện cần thiết để cơ quan, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhất là công tác tiếp xúc cử tri, khảo sát, hoạt động giám sát và phản biện xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc huyện thực hiện tốt vai trò phản biện xã hội và tham gia xây dựng chính quyền. Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục phối hợp thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện với Mặt trận và tổ chức chính trị- xã hội<sup>(22)</sup>.

---

<sup>(22)</sup> Quy chế phối hợp số 191/QC-PH-UBND-ĐTĐN ngày 15/8/2022 về quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân huyện với Đoàn Thanh niên giai đoạn 2022-2027; Quy chế số 115/QC-PH-UBND-LĐLĐ ngày 29/11/2021 về phối hợp giữa Liên đoàn Lao động với Ủy ban nhân dân huyện giai đoạn 2021-2025.



Tăng cường phối hợp với các cơ quan tư pháp ở địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

## **XI. Thông báo số 12/TB-MTTQ-UB ngày 09/12/2024 của Ủy ban MTTQVN huyện**

Đối với các kiến nghị của UBMTTQ VN huyện: Ủy ban nhân dân tiếp thu các kiến nghị của UBMTTQ VN huyện và sẽ có giải pháp chỉ đạo triển khai thực hiện trong thời gian tới.

## **XII. Ý kiến của Đại biểu thảo luận tại kỳ họp**

**1. Đại biểu có ý kiến:** Đề nghị xem xét, phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 giữ nguyên kinh phí chi sự nghiệp ngành của giáo dục đảm bảo như năm 2024; giao kinh phí đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn nên giao tập trung tại ngành giáo dục để theo dõi, nắm bắt.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục đã phân bổ không thấp hơn mức tỉnh giao và thực hiện phân bổ đảm bảo tỷ lệ theo Nghị quyết số 58 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các đơn vị trường học theo tỷ lệ 85/15 (85% tiền lương; 15% chi khác), 5% chi khác còn lại được để cân đối cho nhiệm vụ như: phát sinh tăng tiền lương so với 5 năm đầu giai đoạn ổn định ngân sách; đề án 02 phát sinh tăng so với số giao năm đầu giai đoạn ổn định ngân sách; chi cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật. Các nhiệm vụ được phân bổ cho cấp huyện và cấp trường đã quy định rõ trong tỷ lệ phân bổ của nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Cấp huyện không có thẩm quyền điều chỉnh. Vì vậy không thể giao kinh phí đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị ở các cơ sở giáo dục trên địa bàn tập trung tại Phòng Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời, năm 2025 là năm cuối giai đoạn ổn định ngân sách nên kinh phí tập trung phân bổ cho nâng lương cũng như số lượng biên chế viên chức mới tuyển dụng, tiếp nhận sau ngày 01 tháng 7, vì vậy hiện nay không có nguồn để điều chỉnh tăng chi cho sự nghiệp ngành. Sau khi phân bổ hiện còn nợ lương như Tờ trình phân bổ đã nêu.

Năm 2025, Nguồn kinh phí giao cho Phòng Giáo dục và Đào tạo gồm có kinh phí hoạt động chuyên môn ngành 1 tỷ đồng, thấp hơn 2024 là 300 triệu đồng và nguồn kinh phí thực hiện đề án mua sắm tăng cường cơ sở vật chất hơn 1 tỷ đồng. Đại biểu đề nghị điều chỉnh kinh phí từ Đề án mua sắm cơ sở vật chất sang kinh phí hoạt động chuyên môn ngành, Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

**2. Đại biểu có ý kiến:** Một số chỉ tiêu trong năm 2025 đề ra không phù hợp với thực tế, không khả thi như: Diện tích cây cà phê, cao su giảm; Dân số trung bình năm 2025 tăng lên 65.000 người là không phù hợp. Đề nghị giải trình, làm rõ cơ sở để xác định các chỉ tiêu trên.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- Đối với chỉ tiêu diện tích cây cà phê, cao su giảm: Trên cơ sở chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 thì diện tích cây cao su, cà phê được giao năm 2025 trên địa bàn huyện giảm so với năm 2024 nên Ủy ban nhân dân huyện giao chỉ tiêu diện tích cây cao su, cà phê trên địa bàn huyện năm 2025 giảm.

- Đối với cơ sở để xác định chỉ tiêu dân số trung bình năm 2025 tăng lên 65.000 người: Theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 -2025 thì chỉ tiêu dân số trung bình năm 2025 là khoảng 65.000 người. Năm 2025 là năm cuối thực hiện Nghị quyết đại hội, do đó trên cơ sở mục tiêu Nghị quyết Đại hội giao, Ủy ban nhân dân huyện đã đưa ra chỉ tiêu thực hiện năm 2025 để triển khai thực hiện nhằm đảm đạt mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ giao.

**3. Đại biểu có ý kiến:** Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm bố trí kinh phí sự nghiệp kinh tế năm 2025 để đầu tư duy tu sửa chữa các tuyến đường do huyện quản lý. Rút kinh nghiệm có giải pháp sử dụng kinh phí này phù hợp trong thời gian tới.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Ủy ban nhân dân huyện đã trình Hội đồng nhân dân huyện phân bổ cho nhiệm vụ này 300 triệu từ sự nghiệp kinh tế trong phương án phân bổ dự toán năm 2025 và giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện. Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả nguồn vốn được giao.

**4. Đại biểu có ý kiến:** Đề nghị thông tin, đánh giá thêm và bổ sung thêm chỉ tiêu, giải pháp về giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trên địa bàn huyện.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:**

- *Chỉ tiêu về tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trên địa bàn huyện năm 2024:*

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em <5 tuổi (*cân nặng/tuổi*) là 14,6% giảm 0,6% so với năm 2023 (15.2%)

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em <5 tuổi (*chiều cao/tuổi*) là 24% giảm 0,6% so với năm 2023 (24.6%).

- *Về bổ sung thêm chỉ tiêu tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng:*

Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh không giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng và ngành Y tế không có hướng dẫn để thực hiện chỉ tiêu này nên Ủy ban nhân dân huyện không có cơ sở để giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong năm 2025. Tuy nhiên, để thực hiện việc giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em cần thực hiện các giải pháp sau:

(1) Chỉ đạo các cơ quan, địa phương tổ chức hoạt động hướng dẫn, nói chuyện chuyên đề về phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và bà mẹ nuôi con nhỏ. Khuyến khích động viên, giúp đỡ họ có cách thực hành đúng trong chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ tại gia đình, góp phần

thay đổi những tập quán thói quen, các hành vi liên quan đến dinh dưỡng, từng bước cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho người dân.

(2) Chỉ đạo cung cấp đầy đủ viên đa vi chất cho trẻ em 0-16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc tiêu Dự án 2 Dự án 3 “ Cải thiện tình trạng duy dinh dưỡng “ thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn toàn huyện.

**5. Đại biểu có ý kiến:** Đề nghị rà soát lại tất cả các công trình liên quan đến vốn đầu tư phát triển của các chương trình mục tiêu quốc gia để ưu tiên đầu tư các tuyến đường dân sinh nhất là ở các thôn (*làng*) thực hiện thôn (*làng*) nông thôn mới; đối với các tuyến đường sản xuất ưu tiên làm cầu, cống đảm bảo cho người dân đi lại sản xuất.

**Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:** Danh mục dự án các chương trình mục tiêu quốc gia đã được Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND, ngày 15/12/2023, trên cơ sở đó các địa phương đề nghị phê duyệt đầu tư năm 2025. Tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo các địa phương rà soát danh mục đã được phê duyệt trong giai đoạn 2021-2025 để ưu tiên đầu tư các công trình như ý kiến của đại biểu đã nêu.

**XIII. Các nội dung khác:** Đối với các nội dung không được giải trình, làm rõ tại báo cáo này Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu các ý kiến (*có phụ lục tiếp thu các ý kiến kèm theo*)

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thảo luận của các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp thứ 9 về các nội dung Ủy ban nhân dân huyện trình Kỳ họp thứ 9 Hội đồng nhân dân huyện./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND và UBND huyện (*CVP, các PCVP*);
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Quang Hải**